

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/LĐ-PT
Ngày: 23-01-2019
V/v “Tranh chấp phụ cấp thâm niên
nghề”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Ông Bùi Hữu Nhân

Ông Huỳnh Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tư – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2018/TLPT- LĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp: “*Phụ cấp thâm niên nghề*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/LĐ-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2018/QĐ-PT ngày 25/12/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐ-PT ngày 17/01/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1960; cư trú tại số 89/13, đường Đ, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Bị đơn: Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

- Ông Trương Quốc Th (Giám đốc Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng).

- Ông Nguyễn Phạm H (Phó Giám đốc Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng), địa chỉ: số 08, đường H, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 321/UQ-LAĐ ngày 03/4/2018), có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ BHXH tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ: số 31, đường Th, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

- Ông Đậu Tú L, là người đại diện theo pháp luật (Giám đốc).

- Bà Nguyễn Mai Hồng D, sinh năm: 1976, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 504/GUQ-BHXH ngày 24/4/2018), có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ CA tỉnh Lâm Đồng, địa chỉ: số 10, đường T, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

- Ông Bùi Văn S, là người đại diện theo pháp luật (Giám đốc).

- Ông Phạm Thành G, sinh năm: 1983, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 53/CV-CAT-PX01 ngày 21/01/2019), có mặt.

Người kháng cáo: Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại các bản tự khai của bà Nguyễn Thị Ng thì:

Vào ngày 10/11/2015 bà nhận được Quyết định số 2447/QĐ-BHXH của Giám đốc BHXH tỉnh Lâm Đồng về việc “Hưởng chế độ hưu trí hàng tháng” có thể hiện nội dung: thời gian bà Ng có đóng bảo hiểm xã hội là 37 năm 05 tháng (từ tháng 7/1978 đến tháng 11/2015); thời gian làm việc tại Ngân hàng nhà nước – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng từ ngày 01/9/1984 đến hết ngày 31/11/2015 là 31 năm 03 tháng. Trong khi đó bà làm việc trong lực lượng vũ trang – CA tỉnh Lâm Đồng thành phố Đ là 06 năm 02 tháng (từ tháng 7/1978 đến hết tháng 8/1984) trong khoảng thời gian này, bà đã được hưởng phụ cấp thâm niên (theo Nghị định số 63/1963/NĐ-CP) nhưng không được Ngân hàng nhà nước – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng tính cộng dồn để giải quyết chế độ cho bà khi nghỉ hưu.

Về chế độ hưu trí thì bà được Ngân hàng nhà nước – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng và BHXH tỉnh Lâm Đồng tính vào lương hưu và đã cộng phụ cấp thâm niên nghề Thanh tra viên (kể từ khi bà có Quyết định phong Thanh tra viên vào tháng 11/2008 đến tháng 11/2015 là 07 năm tương đương với 7%) là đúng với quy định hiện hành. Tuy nhiên thời gian bà công tác tại CA thành phố Đ thì bà cũng được hưởng phụ cấp thâm niên nghề nhưng Ngân hàng nhà nước – Chi

nhánh tỉnh Lâm Đồng không tính để cộng vào khi bà được hưởng phụ cấp thâm niên là không đúng với quy định của pháp luật, đã ảnh hưởng đến quyền lợi của bà nên bà Ng có đơn khiếu nại.

Ngày 01/8/2016 Giám đốc Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 767/QĐ-LĐ với nội dung “Do bà Ng không được hưởng phụ cấp thâm niên trong ngành CA tỉnh Lâm Đồng (theo giấy chuyển lương) nên trong khoản tiền lương đóng bảo hiểm xã hội của bà Ng không có khoản phụ cấp thâm niên trong thời gian bà Ng công tác trong ngành CA tỉnh Lâm Đồng. Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện chi trả tiền lương, phụ cấp thâm niên nghề Thanh tra và đóng bảo hiểm xã hội cho bà Ng đúng theo quy định của nhà nước về phụ cấp thâm niên nghề về bảo hiểm xã hội”.

Đơn khiếu nại của bà Ng yêu cầu giải quyết chế độ cho bà theo quy định tại Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 của Chính phủ; Thông tư liên tịch 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc Phòng – Bộ CA tỉnh Lâm Đồng – Bộ Lao động thương binh và xã hội. Tuy nhiên, Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng vận dụng Thông tư liên tịch 04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 24/12/2009 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính để giải quyết chế độ cho bà Ng là không chính xác.

Do vậy bà Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, buộc Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng tính lại phụ cấp thâm niên của bà trong thời gian bà công tác tại CA tỉnh Lâm Đồng thành phố Đ với số tiền là 26.286.930đ.

Theo lời trình bày của ông Nguyễn Phạm H, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, thì bà Nguyễn Thị Ng được bổ nhiệm Thanh tra viên kể từ ngày 01/11/2008, đối với thời gian công tác trong ngành CA tỉnh Lâm Đồng từ tháng 7/1978 đến tháng 8/1984 thì không được hưởng thâm niên nghề mà chỉ được hưởng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra lần đầu mức 5%, từ ngày 01/11/2013 khi đủ 05 năm (60 tháng). Sau mỗi 12 tháng kể từ tháng 11/2013 đến tháng 11/2015, Nh nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng thực hiện nâng mức phụ cấp thâm niên nghề cho bà Ng thêm 1%, tổng mức phụ cấp thâm niên nghề của bà Ng đến tháng 11/2015 (tháng trước khi về hưu) với mức 7% là đúng với quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 24/12/2009 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính; Văn bản số 1354/NHNN-TCCB ngày 24/02/2010 của Nh nhà nước Việt Nam và Giấy chuyển lương của CA tỉnh Lâm Đồng ngày 23/8/1984 cho bà Ng.

Sau khi có Công văn số 5578/NHNN-TCCB ngày 25/7/2018 của Nh nhà nước Việt Nam trả lời về việc “Giám đốc Chi nhánh được quyền quyết định áp dụng mức phụ cấp thâm niên nghề thanh tra lần đầu và nâng phụ cấp thâm niên

nghề thanh tra lần đầu và nâng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra đối với công chức thuộc Chi nhánh theo quy định”.

Nay Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 24/12/2009 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính và Công văn số 2940/BNV-TL ngày 27/6/2016 của Bộ Nội vụ và việc tính phụ cấp thâm niên nghề được xác nhận trong giấy chuyển lương của CA tỉnh Lâm Đồng, trong giấy chuyển lương của bà Ng lại không tính phụ cấp thâm niên nghề trong ngành CA tỉnh Lâm Đồng, nên khi tính phụ cấp thâm niên nghề thanh tra không được cộng phụ cấp thâm niên nghề trong thời gian bà Ng công tác tại CA thành phố Đ. Nh nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện chi trả tiền lương, phụ cấp thâm niên nghề thanh tra và đóng bảo hiểm xã hội cho bà Ng theo đúng các quy định của nhà nước về phụ cấp thâm niên nghề, cũng như bảo hiểm xã hội nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ng.

Theo ông Phạm Thành Gi, người đại diện theo ủy quyền của CA tỉnh Lâm Đồng thì trường hợp bà Nguyễn Thị Ng được tạm tuyển vào CA tỉnh Lâm Đồng từ ngày 01/7/1978 và liên tục đến ngày 23/8/1984 thì chuyển ngành. Như vậy thâm niên của bà Ng được tính từ tháng 7/1978 đến thời điểm chuyển ngành tháng 8/1984 sang công tác tại Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng là 06 năm 02 tháng, ngoài ra ông Gi không có ý kiến gì thêm.

Bà Nguyễn Thị Hồng D, người đại diện theo ủy quyền của BHXH tỉnh Lâm Đồng không có ý kiến gì về việc tính lại phụ cấp thâm niên của bà Ng, trường hợp của bà Ng nếu được cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh phụ cấp thâm niên nghề trong thời gian bà Ng công tác tại CA tỉnh Lâm Đồng và điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì BHXH tỉnh Lâm Đồng sẽ điều chỉnh lại lương hưu theo quy định.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án số 04/2018/LĐ-ST ngày 11/9/2018 Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng về tranh chấp phụ cấp thâm niên nghề với Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng.

Buộc Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng phải thực hiện thanh toán 6% phụ cấp thâm niên nghề cho bà Nguyễn Thị Ng trong thời gian công tác tại cơ quan CA tỉnh Lâm Đồng thành phố Đ với số tiền 26.286.930đ, số tiền này cần trích nộp, tính lại bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí và chi trả đầy đủ cho bà Ng khoản tiền chênh lệch phụ cấp thâm niên tăng thêm do được truy lĩnh từ tháng 11/2015 (khi có Quyết định nghỉ hưu) theo quy định của pháp luật.

Bảo hiểm xã hội có trách nhiệm thực hiện việc tính toán điều chỉnh công khoản tăng phụ cấp thâm niên nghề cho bà Ng vào tiền lương hưu hàng tháng, sau khi trích nộp Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế theo điều chỉnh lương và phụ cấp của Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí, lãi suất, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự.

Ngày 28/9/2018 Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng có đơn kháng cáo không đồng ý chi trả cho bà Ng số tiền 26.286.930đ như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa,

Ông Nguyễn Phạm H, người đại diện theo ủy quyền của Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng, vẫn giữ nguyên kháng cáo. Bà Nguyễn Thị Ng đề nghị giải quyết như Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xuất phát từ việc bà Nguyễn Thị Ng, nguyên là Thanh tra viên Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng và Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng không thống nhất với nhau về số tiền phụ cấp thâm niên nghề khi chuyển công tác từ CA thành phố Đ sang Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng nên các bên phát sinh tranh chấp. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp phụ cấp thâm niên nghề*” là phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Qua xem xét thì thấy rằng vào ngày 30/6/1978 bà Ng được tạm tuyển vào công tác tại Ty CA tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 48/TCCB của Trưởng Ty CA tỉnh Lâm Đồng Lâm Đồng, thời gian công tác từ ngày 01/7/1978. Theo Quyết định số 256/PX13 ngày 15/9/1982 của Giám đốc CA tỉnh Lâm Đồng thì bà Ng được thăng cấp và nâng bậc lương từ hạ sĩ lên trung sĩ từ ngày 01/9/1982. Đến ngày 10/8/1984 Giám đốc CA tỉnh Lâm Đồng có Quyết định số 29/PX13 giới thiệu bà Ng đến nhận công tác tại Nhà nước tỉnh Lâm Đồng, ngày 28/8/1984 Giám đốc Chi nhánh Nhà nước tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 195/NHLĐ/TCCB tiếp nhận bà Ng về công tác tại Chi nhánh Nhà nước tỉnh Lâm Đồng kể từ 01/9/1984. Theo quy định tại các Điều 1, 2, 3 và 4 của Thông tư 54/TT-BCA ngày 30/10/2014 của Bộ CA tỉnh Lâm Đồng quy định về chế độ phụ cấp thâm niên nghề trong CA tỉnh Lâm Đồng nhân dân, trong đó quy định về điều kiện, mức phụ cấp và thời gian tính hưởng

phụ cấp thâm niên cụ thể “Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này có thời gian phục vụ trong lực lượng thường trực của Quân đội đủ 5 năm (đủ 60 tháng) thì được hưởng phụ cấp thâm niên bằng 5% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có); từ năm thứ 6 trở đi mỗi năm (12 tháng) được tính thêm 1%”.

[3] Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng căn cứ vào Giấy chuyển lương ngày 23/8/1984 của CA tỉnh Lâm Đồng đối với bà Ng, nội dung không ghi phụ cấp thâm niên nghề nên cho rằng bà Ng không thuộc trường hợp được hưởng phụ cấp thâm niên nghề là không đúng, bởi lẽ tại Công văn số 2299/CAT-PX13 ngày 30/12/2015 CA tỉnh Lâm Đồng đã xác định bà Ng thuộc trường hợp được tính thâm niên từ tháng 7/1978 đến thời điểm chuyển ngành tháng 8/1984 sang công tác tại Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng.

[4] Như vậy, phụ cấp thâm niên nghề của bà Ng phải được tính trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/1978 đến thời điểm chuyển ngành là tháng 8/1984 sang công tác tại Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng. Theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 34 Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 của Chính phủ và Điểm b Khoản 3 Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ quốc phòng, Bộ CA tỉnh Lâm Đồng, Bộ lao động thương binh xã hội thì “Trường hợp quân nhân, CA tỉnh Lâm Đồng nhân dân, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành sang các ngành nghề được hưởng phụ cấp thâm niên nghề và trong tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ tính lương hưu đã có phụ cấp thâm niên nghề thì mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội để tính lương hưu thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 6, Khoản 7 Mục IV Phần A Thông tư liên tịch số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH. Thời gian được tính thâm niên nghề làm cơ sở tính mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội để tính hưởng lương hưu là tổng thời gian làm việc trong các ngành nghề được hưởng phụ cấp thâm niên nghề (có đóng bảo hiểm xã hội); nếu không liên tục thì được cộng dồn; thời gian làm việc được tính hưởng nhiều loại thâm niên nghề cùng một lúc thì chỉ được tính hưởng một loại thâm niên nghề”. Do đó bà Ng được hưởng phụ cấp thâm niên nghề cộng dồn cả thời gian bà Ng công tác trong lực lượng vũ trang - CA thành phố Đ trước khi chuyển ngành từ tháng 7/1978 đến tháng 8/1984 là 06 năm 02 tháng và phụ cấp thâm niên nghề trong thời gian vừa nêu mà bà Ng được hưởng là 6%.

[5] Tại Quyết định số 2762/QĐ-NHNN ngày 14/11/2008 Thống đốc Ngân hàng nhà nước đã bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Ng làm Thanh tra viên Nh nhà nước

Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng kể từ ngày 01/11/2008, hệ số lương là 4,32, nên số tiền phụ cấp thâm niên nghề của bà Ng được tính như sau:

Từ tháng 11/2008 đến tháng 11/2010:

$$1.150.000đ \times 4,32 \times 6\% \times 24 \text{ tháng} = 7.153.920đ;$$

Từ tháng 12/2010 đến tháng 11/2013: (35 tháng, hệ số lương 4,65, thâm niên nghề 6%):

$$1.150.000đ \times 4,65 \times 6\% \times 35 \text{ tháng} = 11.229.750đ.$$

Từ tháng 12/2013 đến tháng 11/2015 (23 tháng, hệ số lương 4,98, thâm niên nghề là 6%):

$$1.150.000đ \times 4,98 \times 6\% \times 23 \text{ tháng} = 7.903.260đ.$$

Tổng cộng cả ba khoản vừa nêu là 26.286.930đ.

[6] Việc Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng vận dụng Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 29/12/2009 để giải quyết chế độ cho bà Ng là không chính xác, cần phải thực hiện thanh toán 6% phụ cấp thâm niên nghề cho bà Ng trong thời gian công tác tại ngành CA tỉnh Lâm Đồng trước khi chuyển ngành, cộng với thời điểm bổ nhiệm Thanh tra viên từ ngày 01/11/2008 đến tháng 11/2015 (thời điểm nghỉ hưu) với tổng số tiền là 26.286.930đ. Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng phải thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

[7] BHXH tỉnh Lâm Đồng thực hiện tính toán điều chỉnh cộng khoản tăng phụ cấp thâm niên nghề cho bà Ng vào tiền lương hưu hàng tháng, sau khi trích nộp Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế, chi trả đầy đủ cho bà Ng khoản tiền chênh lệch phụ cấp tăng thêm được truy lĩnh từ tháng 11/2015 (khi có Quyết định nghỉ hưu) đến thời điểm Bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định.

[8] Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[9] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên bà Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tương ứng với số tiền phải tính lại thâm niên của bà Ng.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; trả lại cho bà Ng số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 7 Điều 3 Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 26, Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng về việc "Tranh chấp phụ cấp thâm niên nghề" đối với Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng.

1.1. Buộc Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng phải thực hiện thanh toán 6% phụ cấp thâm niên nghề cho bà Nguyễn Thị Ng trong thời gian công tác tại cơ quan CA thành phố Đ với số tiền 26.286.930đ, số tiền này cần trích nộp, tính lại bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí và chi trả đầy đủ cho bà Ng khoản tiền chênh lệch phụ cấp thâm niên tăng thêm do được truy lĩnh từ tháng 11/2015 (khi có Quyết định nghỉ hưu) theo quy định của pháp luật.

1.2. BHXH tỉnh Lâm Đồng có trách nhiệm thực hiện việc tính toán điều chỉnh công khoản tăng phụ cấp thâm niên nghề cho bà Ng vào tiền lương hưu hàng tháng, sau khi trích nộp Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế theo điều chỉnh lương và phụ cấp của Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng.

2. Về án phí:

+ Án phí sơ thẩm: Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng phải chịu 789.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Ng được nhận lại số tiền 200.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0007873 ngày 23/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Án phí phúc thẩm: Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm bị đơn đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0008545 ngày 01/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Nh nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KT-NV TAND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND tp. Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Châu Thạch